TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ QUAO** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: **06**/2018/HSST
Ngày: 27-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO, TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Sanh Hiền
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Lương Thị Hồng Hạnh
2. Bà Vũ Thị Đào

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao *tham gia phiên tòa*: Ông Nguyễn Hoài Khanh – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2018/TLST-HS, ngày 01 tháng 3 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/QĐXXST-HS, ngày 12 tháng 3 năm 2018 đối với các bị cáo:

1/- DANH L (tên gọi khác là Danh Ph), sinh năm 1989;

Nơi đăng ký thường trú (ĐKTT) và chỗ ở hiện nay: ấp V, xã V, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Mù chữ; Con ông: Danh C (chết) và bà Nguyễn Thị N – sinh năm 1965; Vợ là: Trần Thị Phương L – sinh năm 1990. Bị cáo có 04 anh chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1997. Bị cáo có 01 người con sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo: Danh L bị cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) công an huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang tạm giữ ngày 23/11/2017 và bắt tạm giam vào ngày 27/11/2017, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Gò Quao. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

2/- DANH M, sinh năm 1991;

Nơi ĐKTT và chỗ ở hiện nay: ấp V, xã V, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Mù chữ; Con ông: Danh C (chết) và bà Nguyễn Thị N – sinh năm 1965; Vợ là: Danh Thị Ch – sinh năm 1997. Bị cáo có 04 anh chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1997. Bị cáo có 01 người con sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo: Danh M bị cơ quan CSĐT công an huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang tạm giữ ngày 24/11/2017 và bắt tạm giam vào ngày 27/11/2017 đến ngày 25/12/2017cho gia đình bảo lĩnh. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

3/- DANH L1, sinh năm 1993;

Nơi ĐKTT và chỗ ở hiện nay: ấp V, xã V, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Mù chữ; Con ông: Danh C (chết) và bà Nguyễn Thị N – sinh năm 1965. Bị cáo có 04 anh chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất là bị báo. Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo: Danh L1 bị cơ quan CSĐT công an huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang bắt tạm giam vào ngày 14/12/2017 và hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Gò Quao. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

- *Người bào chữa cho các bị cáo*: Danh L, Danh M và Danh L1: Ông Bùi Đức Độ – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kiên Giang.

- *Người bị hại:*

1. Danh L2 – sinh năm 1988 (có mặt);

Địa chỉ: ấp H, xã Đ, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

2. Danh Tr – sinh năm 1992 (có đơn xin vắng mặt);

Địa chỉ: ấp Ph, xã V, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang

3. Danh M1 – sinh năm 1986 (có mặt);

Địa chỉ: ấp Ph, xã V, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang

4. Danh Nh – sinh năm 1964 (có đơn xin vắng mặt);

Địa chỉ: ấp Ph, xã V, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang

- *Người làm chứng:*

1. Danh L3 – sinh năm 1994 (có mặt);

Địa chỉ: ấp A, xã Đ, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang

2. Thị S – sinh năm 1990 (có đơn xin vắng mặt);

Địa chỉ: ấp H, xã Đ, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang

3. Thị Ph1 - sinh năm 1968 (có đơn xin vắng mặt);

Địa chỉ: ấp H, xã Đ, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang

4. Danh Qui H – sinh năm 1991 (vắng mặt);

5. Danh Ch – sinh năm 1996 (vắng mặt);

Cùng địa chỉ: ấp H, xã Đ, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 26/11/2016, tại nhà Danh L2 thuộc ấp H, xã Đ, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang có tổ chức uống rượu cùng với Danh Nh, Danh C, Danh M1, Danh Tr và Danh Qui H trong lúc uống rượu thì Danh Qui H xảy ra cự cãi với Danh M1 nên H bỏ đi đến nhà Danh Ch uống rượu với Danh Ch, Danh M, Danh L (Danh Ph), Danh L3, Danh L2 và Danh Thị Ch. Quá trình uống rượu tại đây H mới rủ cả nhóm đi tìm nhóm Danh M1 để đánh, cả nhóm đồng ý và Danh Qui H dẫn cả nhóm về nhà và lấy đưa do Danh L 01 cây dao tự chế, đưa cho Danh L1 01 ống tiếp sắt, đưa cho Danh M 01 cây chĩa, Danh L3 lấy 01 khúc tre dài khoảng 1,5m.

Lúc này khoảng 18 giờ, cả nhóm kéo nhau đến nhà Danh L2. Danh Qui H kêu Danh M1 ra nói chuyện thì giữa H và M1 xảy ra cự cãi đánh nhau, H kêu những người đi theo xông vào nhà L2 đập phá, dùng dao chém những người đang trong nhà Danh L2. Ông Danh Nh chạy ra can ngăn thì bị Hoàng lấy dao của Danh L chém ông Nh gây thương tích, Danh L2 bị đâm trúng ngực, sau đó Danh Qui H, Danh Ch nhặt đá 4x6 ném vào nhóm ông Nh trúng Danh M1 và Danh Tr gây thương tích phải nhập viện điều trị. Ngay sau khi gây án, Danh Qui H, Danh Ch, Danh L, Danh L1, Danh M, Danh L3 bỏ chạy khỏi hiện trường và ném bỏ hung khí.

Qua quá trình giải quyết vụ án Cơ quan CSĐT thu giữ các vật chứng gồm: 01 cây chĩa dài 271cm cán bằng gỗ tre có đường kính 3,5cm, mũi chĩa bằng kim loại màu đen có 07 mũi sắc nhọn dài 9,5cm, có khâu bằng kim loại màu đen dài 05cm đường kính 2,5cm và 02 (hai) viên đá hình thù không xác định, có kích thước 4x6cm.

* Tại bản kết luận giám định pháp y số: 248/KL-PY ngày 27/4/2017 của trung tâm Pháp y tỉnh Kiên Giang đã kết luận tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do các thương tích gây nên hiện tại đối với Danh Nh là: 52% (năm mươi hai phần trăm), trong đó: tại vùng tai trái là 11%, cánh mũi phải là 03%, vai trái là 01%; Lưng trái là 13%, vùng ngực trái là 00% và vùng bụng là 35%. Vật gây thương tích: tại vùng tai trái, cánh mũi phải và vai trái là do vật sắc gây nên; vùng lưng trái do vật nhọn gây nên; vùng bụng do vật tày gây nên.

* Tại bản kết luận giám định pháp y số: 231/KL-PY ngày 19/4/2017 của trung tâm Pháp y tỉnh Kiên Giang đã kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do các thương tích gây nên hiện tại đối với Danh Tr là 12% (mười hai phần trăm). Vật gây thương tích là vật tày có cạnh;

* Tại bản kết luận giám định pháp y số: 232/KL-PY ngày 19/4/2017 của trung tâm Pháp y tỉnh Kiên Giang đã kết luận tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do các thương tích gây nên hiện tại đối với Danh M1 là 08% (tám phần trăm) trong đó: tại vùng trán trái (trên cung mài trái) là 06%, vùng ngực là 01%, vùng vai trái là 01%. Vật gây thương tích: tại vùng trán trái và vai trái là do vật tày có cạnh; vùng ngực là do vật tày.

* Tại bản kết luận giám định pháp y số: 230/KL-PY ngày 19/4/2017 của trung tâm Pháp y tỉnh Kiên Giang đã kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do các thương tích gây nên hiện tại đối với Danh L2 là: 01% (Một phần trăm); Vật gây thương tích là vật có góc cạnh diện tròn (dạng vật nhọn).

Tại bản Cáo trạng số: 48/CT-VKSGQ-TA, ngày 07/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao đã truy tố truy tố các bị cáo Danh L, Danh M và Danh L1 ra trước Tòa án nhân dân huyện Gò Quao với tội danh: "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm d, khoản 3, Điều 134 Bộ luật hình sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên toà phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phát biểu giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với các bị cáo Danh L, Danh M và Danh L1 và đề nghị Hội đồng xét xử:

*** Về trách nhiệm hình sự:**

- Áp dụng điểm d, khoản 3 Điều 134, Điều 38, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Xử phạt bị cáo Danh L từ 24 (hai mươi bốn) đến 30 (ba mươi) tháng tù.

- Áp dụng điểm d, khoản 3 Điều 134, Điều 38, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Xử phạt bị cáo Danh M từ 24 (hai mươi bốn) đến 30 (ba mươi) tháng tù.

- Áp dụng điểm d, khoản 3 Điều 134, Điều 38, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Xử phạt bị cáo Danh L1 từ 24 (hai mươi bốn) đến 30 (ba mươi) tháng tù.

*** Về trách nhiệm dân sự**: Đã giải quyết xong trong bản án hình sự sơ thẩm số: 46/2017/HS-ST ngày 29/12/2017, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường bổ sung nên đề nghị không xem xét.

*** Về biện pháp tư pháp:** Đã giải quyết xong trong bản án hình sự sơ thẩm số: 46/2017/HS-ST ngày 29/12/2017, Tòa án nhân dân huyện Gò Quao đã tuyên tịch thu tiêu hủy các vật chứng trong vụ án gồm 01 cây chĩa dài 271cm cán bằng gỗ tre có đường kính 3,5cm, mũi chĩa bằng kim loại màu đen có 07 mũi sắc nhọn dài 9,5cm, có khâu bằng kim loại màu đen dài 05cm đường kính 2,5cm và 02 (hai) viên đá hình thù không xác định, có kích thước 4x6cm nên đề nghị không xem xét.

Đối với Danh L3, Cơ quan CSĐT đã tách vụ án và bị can để điều tra làm rõ, khi hoàn tất hồ sơ sẽ tiếp tục đề nghị truy tố, xét xử theo quy định.

Cũng tại phiên tòa, ông Bùi Đức Độ là người bào chữa cho các bị cáo Danh L, Danh M và Danh L1 thống nhất với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với các bị cáo. Tuy nhiên, qua thẩm vấn cho thấy các bị cáo luôn thành khẩn, thật thà khai báo, ăn năn, hối cải; bản thân các bị cáo là người dân tộc Khmer, trình độ văn hoá thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Các bị cáo có ý thức khắc phục hậu quả, tự nguyện cùng liên đới chịu trách nhiệm dân sự bồi thường cho các bị hai khi các bị án Danh Qui H và Danh Ch có yêu cầu. Tại phiên tòa, các bị hại cùng thống nhất xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt các bị cáo Danh L, Danh M và Danh L1 mức án thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Quao, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa, Trợ giúp viên pháp lý xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật, Trợ giúp viên, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục: Tại phiên tòa ông Danh Nh, Danh Tr là bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt; những người làm chứng gồm Danh Qui H, Danh Ch vắng mặt và chị Thị S, bà Thị Ph có đơn xin vắng mặt nên sau khi xem xét Hội đồng xét xử tiếp

tục xét xử vắng mặt những người nêu trên theo quy định tại Điều 292 và 293 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[3] Tại phiên toà hôm nay các bị cáo Danh L, Danh M và Danh L1 khai nhận vào lúc khoảng 18 giờ ngày 26/11/2017, tại ấp H, xã Đ, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang do Danh Qui H có mâu thuẫn với Danh M1 nên rủ các bị cáo Danh L, Danh M và Danh L1 cùng với Danh L3, Danh Ch đến nhà Danh L2 để đánh nhau với nhóm của Danh M1. Trước khi đi, Danh Qui H đã về nhà lấy đưa do bị cáo Danh L 01 cây dao tự chế, đưa cho bị cáo Danh L1 01 ống tiếp sắt, đưa cho bị cáo Danh M 01 cây chĩa, Danh L3 lấy 01 khúc tre dài khoảng 1,5m. Sau đó, cả nhóm đi qua nhà Danh L2 xông vào sử dụng hung khí đã đem theo đánh, chém, đâm và ném đá vào nhóm người trong nhà Danh L2 dẫn đến tỷ lệ tổn thương cơ thể do các thương tích gây nên cho Danh Nh bằng 52%; Danh Tr bằng 12%; Danh M1 bằng 08% và Danh L2 bằng 01%.

Từ các căn cứ trên, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận rằng hành vi của các bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội: " Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm d, khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Lời buộc tội của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao là có căn cứ. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Tại điểm d khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

…

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

a) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên.

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tỷ lệ tổn thương cơ thể của mỗi người từ 31% đến 60%;

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;

d) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tỷ lệ tổn thương cơ thể của mỗi người từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 điều này.

…

[4] Xét lời khai nhận của các bị cáo Danh L, Danh M và Danh L1 phù hợp với nội dung bản cáo trạng số: 48/CT-VKSGQ-TA, ngày 07/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, phù hợp với lời khai của người bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ đã thu thập được trong quá trình điều tra. Từ đó cho thấy hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khoẻ của người khác mà còn gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Trong vụ án này, qua thẩm tra cho thấy các bị cáo là người có đủ năng lực, nhận thức và biết rằng sức khoẻ con người được nhà nước bảo hộ, mọi hành vi xâm hại đến sức khỏe người khác đều bị nghiêm trị. Thế nhưng, với bản chất côn đồ, hung hãn, các bị cáo đã bất chấp pháp luật, xem thường tính mạng và sức khoẻ của người khác, dùng hung khí là

dao tự chế, chĩa, ống tiếp sắt, cây, đá cố ý chém, ném gây thương tích cho các bị hại. Hậu quả đã làm tổn thương cơ thể đối với ông Danh Nh với tỷ lệ là: 52%, Danh Tr với tỷ lệ là: 12%, Danh M1 với tỷ lệ là: 08% và Danh L2 với tỷ lệ là: 01%. Từ các hành vi đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải xử phạt các bị cáo mức án thật nghiêm khắc, cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian để các bị cáo học tập, cải tạo trở thành người công dân tốt, biết tôn trọng pháp luật, tôn trọng sức khỏe của người khác;

[5] Trong vụ án này, qua xem xét cho thấy mặc dù đây là vụ án đồng phạm giản đơn nhưng có tính chất nghiêm trọng, mức độ thực hiện hành vi phạm tội phạm một cách quyết liệt và táo bạo. Các bị cáo Danh , Danh M và Danh L1 là đồng phạm với vai trò là người thực hành tích cực gây thương tích nên các bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra.

[6] Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay, xét các bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự; Sau khi gây án cũng như tại phiên tòa các bị cáo tỏ thái độ thành khẩn, thật thà khai báo, ăn năn, hối cải. Tại phiên tòa, các bị cáo có ý thức khắc phục hậu quả, cùng chịu trách nhiệm dân sự bồi thường thiệt hại khi các bị án Danh Qui H và Danh Ch có yêu cầu. Mặt khác, các bị cáo lại là người dân tộc Khmer lại mù chữ nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Tại phiên tòa, phía bị hại cũng đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Từ các tình tiết đó cho thấy lời đề nghị của Kiểm sát viên, lời bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý là có căn cứ; Các bị cáo cũng đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố và đề nghị được hưởng mức án nhẹ để sớm trở về gia đình làm ăn lương thiện. Do vậy, sau khi nghị án Hội đồng xét xử xem xét xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với hành vi các bị cáo đã gây ra và phù hợp với chính sách khoan hồng của pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết trong bản án hình sự sơ thẩm số: 46/2017/HSST, ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao không đề nghị, các bị hại cũng không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét;

[8] Về biện pháp tư pháp: Đã được giải quyết trong bản án hình sự sơ thẩm số: 46/2017/HSST, ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao không đề nghị gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét;

[9] Về án phí: Các bị cáo mỗi người phải nộp: 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo qui định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

*** Tuyên bố**: Các bị cáo Danh Lọt, Danh Mao và Danh Lệ phạm tội: "*Cố ý gây thương tích*".

- Áp dụng điểm d, khoản 3 Điều 134, Điều 38, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Xử phạt bị cáo Danh L (tên gọi khác là Danh Ph) 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 23/11/2017.

- Áp dụng điểm d, khoản 3 Điều 134, Điều 38, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Xử phạt bị cáo Danh L1 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 14/12/2017.

- Áp dụng điểm d, khoản 3 Điều 134 Điều 38, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Xử phạt bị cáo Danh M 24 (hai mươi bốn) tháng tù .Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ thời điểm bị cáo vào chấp hành hình phạt. Bị cáo được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/11/2017 đến ngày 25/12/2017.

* **Về trách nhiệm dân sự**: Hội đồng xét xử không xem xét.

*** Về biện pháp tư pháp:** Hội đồng xét xử không xem xét.

*** Về án phí**: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Xử buộc: Bị cáo Danh L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm bằng 200.000đ (hai trăm nghìn đồng);

- Xử buộc: Bị cáo Danh M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm bằng 200.000đ (hai trăm nghìn đồng);

- Xử buộc: Bị cáo Danh L1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm bằng 200.000đ (hai trăm nghìn đồng);

*** Quyền kháng cáo**: Báo cho bị cáo, người bị hại biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 27/3/2018). Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tống đạt bản án hợp lệ theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKS huyện Gò Quao;
- Chi cục THA;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS.

Phạm Sanh Hiền